*CÂU CẢM THÁN*

I. Đặc điểm hình thức và chức năng:

1. Ví dụ: (SGK/43)

a) Hỡi ơi lão Hạc!

b) Than ôi!

-> Có từ ngữ cảm thán.

->Khi viết có kết thúc bằng dấu chấm than(!).

-> Dùng để bộc lộ cảm xúc.

=> Câu cảm thán.

2-Ghi nhớ: SGK/44.

II-Luyên tập:

Bài tập 1:

\*Câu cảm thán:

-Than ôi!...Lo thay! Nguy thay!

-Hỡi cảnh rừng… của ta ơi!

-Chao ôi, có biết đâu rằng: hung hăng…của mình thôi.

Bài tập 3:

Câu cảm thán bộc lộ cảm xúc dành cho người thân:

-Chao ôi, một ngày vắng mẹ sao mà dài đằng đẳng!

\*Câu cảm thán bộc lộ cảm xúc khi nhìn thấy mặt trời mọc:

-Ôi ! Buổi bình minh lên bao giờ cũng đẹp.

Bài tập 4:

\*Chức năng:

-Câu nghi vấn dùng để hỏi(hay nối các từ ngữ có quan hệ lựa chọn).

-Câu cầu khiến dùng để ra lệnh, yêu cầu, khuyên bảo, đề nghị…

-Câu cảm thán dùng để bộc lộ cảm xúc, tình cảm.

\*Xét về đặc điểm hình thức:

-Câu nghi vấn có chứa từ ngữ nghi vấn, khi viết kết thúc bằng dấu chấm hỏi(?).

-Câu cầu khiến có từ ngữ cầu khiến và ngữ điệu cầu khiến, khi viết thường kết thúc bằng dấu chấm than (!) hoặc dấu chấm câu (.) những trường hợp ý kiến không được nhấn mạnh.

-Câu cảm thán có từ ngữ cảm thán, khi viết thường kết thúc bằng dấu chấm cảm(!).

Dặn dò

-Học bài.

-Chuẩn bị bài Câu trần thuật.